

Số: 15/2023/TT-BKHCHN

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2023

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN

CÔNG VĂN ĐẾN

Giờ.....Ngày...10/8.....

Kinh chuyển.....*TTTC*.....

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ:.....S.....
Ngày: 10/8/2023.....

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, chứng nhận tổ chức, cá nhân nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Giám đốc Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN và Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều và thay thế một số biểu mẫu của Thông tư số 32/2011/TT-BKHCHN ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc xác định tiêu chí dự án ứng dụng công nghệ cao, dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao, đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2020/TT-BKHCHN

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

“2. Nội dung chi, mức chi được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực

hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và văn bản liên quan.”.

2. Bổ sung khoản 4 Điều 9 như sau:

“4. Cá nhân là công dân Việt Nam có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 để thay thế cho bản sao Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu khi thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao.”.

3. Thay thế các biểu mẫu B1-CNHĐUD, B1-DNTLM, B1-DNCNC, B2-TMDNTLM, B4-HĐUD, B4-DNTLM, B4-DNCNC bằng các biểu mẫu B1-CNHĐUD, B1-DNTLM, B1-DNCNC, B2-TMDNTLM, B4-HĐUD, B4-DNTLM, B4-DNCNC tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều và thay thế một số biểu mẫu của Thông tư số 03/2014/TT-BKHCHN ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 6 như sau:

“c) Đối với tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập và có vốn nước ngoài, ngoài Bảng danh sách nhân lực theo Mẫu 8 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này, phải có thêm các tài liệu sau đây:

- Đối với nhân lực chính thức:

+ Đơn đề nghị được làm việc chính thức theo Mẫu 9 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

+ Bản sao (có chứng thực) các văn bằng đào tạo.

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan cấp giấy chứng nhận có quyền yêu cầu xuất trình bản gốc giấy tờ liên quan đến hồ sơ cá nhân đó để đối chứng.

- Đối với nhân lực kiêm nhiệm:

+ Đơn đề nghị được làm việc kiêm nhiệm theo Mẫu 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

+ Bản sao (có chứng thực) các văn bằng đào tạo.

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan cấp giấy chứng nhận có quyền yêu cầu xuất trình bản gốc giấy tờ liên quan đến hồ sơ cá nhân đó để đối chứng.”.

2. Thay thế Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 3, Mẫu 4, Mẫu 5, Mẫu 6, Mẫu 9, Mẫu 10, Mẫu 11, Mẫu 14, Mẫu 15, Mẫu 21, Mẫu 22 tại Phụ lục bằng Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 3, Mẫu 4, Mẫu 5, Mẫu 6, Mẫu 9, Mẫu 10, Mẫu 11, Mẫu 14, Mẫu 15, Mẫu 21, Mẫu 22 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

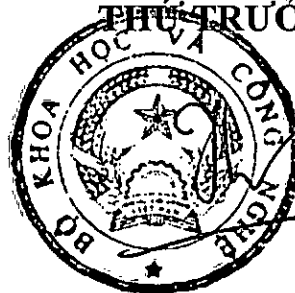
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Công thông tin điện tử của Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Các đơn vị thuộc Bộ KH&CN: VPĐK, VP Bộ, CNC;
- Lưu: VT, PC.

Handwritten signatures and initials:

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Thế Duy



(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2023/TT-BKHCN
ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao dành cho cá nhân (Biểu B1- CNHĐUD).
2. Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao (Biểu B1-DNTLM).
3. Mẫu đơn đề nghị công nhận doanh nghiệp công nghệ cao (Biểu B1-DNCNC).
4. Mẫu thuyết minh doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao (Biểu B2-TMDNTLM).
5. Mẫu Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao dành cho tổ chức, cá nhân (Biểu B4-HĐUD).
6. Mẫu Giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao (Biểu B4-DNTLM).
7. Mẫu Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao (Biểu B4-DNCNC).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO**
(Mẫu đơn này dành cho cá nhân)

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Thông tin chung

Họ và tên cá nhân đề nghị:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: số:..... ngày cấp.... nơi cấp.....

Địa chỉ liên hệ:

Địa điểm thực hiện dự án:

Số điện thoại:

Fax :

2. Thực hiện dự án đầu tư..... theo Quyết định đầu tư, Giấy phép đầu tư, Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)

3. Chúng tôi xin chuyển đến Quý Bộ hồ sơ sau:

- 02 ảnh cỡ 4 x6 cm.

- Bản sao (được chứng thực hoặc có bản gốc để đối chiếu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý (nếu có);

- Bản thuyết minh dự án ứng dụng công nghệ cao.

- Bản xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo mẫu quy định.

Tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong hồ sơ.

Kính đề nghị Quý Bộ xem xét và cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao.

Cá nhân đề nghị

(Ký tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN DOANH NGHIỆP THÀNH LẬP MỚI
TỪ DỰ ÁN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ CAO**

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Thông tin chung

Tên doanh nghiệp đề nghị:

Trụ sở doanh nghiệp:

Số điện thoại:

Fax :

2. Đại diện doanh nghiệp

Họ và tên:

Chức vụ:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: số:..... ngày cấp.... nơi cấp.....

3. Chúng tôi xin chuyển đến Quý Bộ hồ sơ sau:

- Bản sao (được chứng thực hoặc có bản gốc để đối chiếu) của một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Bản thuyết minh doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong hồ sơ.

Kính đề nghị Quý Bộ xem xét và cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao.

Đại diện doanh nghiệp đề nghị

(Ký tên-đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Thông tin chung

Tên doanh nghiệp đề nghị:

Trụ sở doanh nghiệp:

Địa chỉ doanh nghiệp:

Số điện thoại:

Fax :

2. Đại diện doanh nghiệp

Họ và tên:

Chức vụ:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: số:..... ngày cấp.... nơi cấp.....

3. Chúng tôi xin chuyển đến Quý Bộ hồ sơ sau:

- Bản sao (được chứng thực hoặc có bản gốc để đối chiếu) của một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Bản thuyết minh doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí doanh nghiệp công nghệ cao theo quy định của pháp luật.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các nội dung kê khai trong Hồ sơ.

Kính đề nghị Quý Bộ xem xét và cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao.

Đại diện doanh nghiệp đề nghị

(Ký tên-đóng dấu)

**THUYẾT MINH DOANH NGHIỆP ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ DỰ ÁN
ĐẦU TƯ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ CAO**

I. Thông tin chung			
1	Tên dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao:		
2	Tên doanh nghiệp thành lập mới:		
3	Thời gian, địa điểm hoạt động của dự án:		
4	Kinh phí dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao:		
	Tổng kinh phí đầu tư:		triệu đồng (hoặc USD)
	Các giai đoạn đầu tư:		
	• Giai đoạn 1		triệu đồng (hoặc USD)
	• Giai đoạn 2		triệu đồng (hoặc USD)
	• ...		
	Xuất xứ nguồn vốn:		
	• Từ ngân sách nhà nước:		triệu đồng
	• Từ vốn tự có của doanh nghiệp:		triệu đồng (hoặc USD)
	• Từ các nguồn vốn khác:		triệu đồng (hoặc USD)
	Hình thức đầu tư:		
5	Doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao		
	Tên viết tắt (nếu có):		
	Tên giao dịch: bằng tiếng nước ngoài (nếu có):		
	Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư:		
	Điện thoại:		Fax:
	E-mail:		
	Địa chỉ:		
6	Đại diện doanh nghiệp		
	Họ và tên:		
	Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:		
	Điện thoại:		Fax:
	E-mail:		
	Địa chỉ:		
7	Các tổ chức phối hợp thực hiện dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao		
TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Ghi chú
1			
8	Xuất xứ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao (nguồn hình thành, mục tiêu chung của dự án):		
9	Tổng quan tình hình nghiên cứu, ứng dụng, phát triển, làm chủ công nghệ và sản xuất sản phẩm của dự án ở trong và ngoài nước (thể hiện rõ quan điểm của doanh nghiệp về tính cấp thiết của dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao đối với sự phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam)		

9.1. Ngoài nước:

9.2. Trong nước:

II. Mục tiêu, nội dung chủ yếu

10 Mục tiêu của dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao

10.1. Mục tiêu kinh tế-xã hội (dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao giải quyết những mục tiêu, vấn đề cụ thể gì phục vụ chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, của địa phương,...)

10.2. Mục tiêu về khoa học và công nghệ (ứng dụng, phát triển, giải mã, làm chủ những công nghệ sản xuất sản phẩm gì? Sản phẩm tạo ra của dự án đạt trình độ nào so với trong khu vực và quốc tế,...)

11 Nội dung dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao

11.1. Giải trình công nghệ của dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao:

- Nêu tóm tắt công nghệ của dự án, quy trình công nghệ, đặc điểm nổi bật của công nghệ.
- Yếu tố trực tiếp về công nghệ: sự hoàn thiện của công nghệ; mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ; tính mới của công nghệ; tính thích hợp của công nghệ; phương án lựa chọn công nghệ.
- Yếu tố gián tiếp của công nghệ: nguồn cung cấp nguyên vật liệu, linh kiện, phụ tùng cho sản xuất; sự phù hợp của địa điểm thực hiện dự án đối với dây chuyền công nghệ dự án; hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành sản xuất; ưu tiên các dự án ứng dụng công nghệ cao có sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu, linh kiện, phụ tùng sản xuất trong nước.
- Giải trình rõ việc thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật về chuyển giao công nghệ (nếu có), trong đó yêu cầu thông tin về giá trị hợp đồng, bản quyền, thời hạn,...

11.2. Giải trình các đặc điểm của sản phẩm tạo ra của dự án:

- Giải trình rõ sản phẩm tạo ra phải thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
- Giải trình về chất lượng, tính năng vượt trội, giá trị gia tăng, mức độ thân thiện với môi trường, và khả năng thay thế sản phẩm nhập khẩu của sản phẩm.
- Dự báo nhu cầu thị trường (trong và ngoài nước) có tính đến các sản phẩm cùng loại, độ tin cậy của dự báo; dự báo thị phần của sản phẩm do công nghệ tạo ra, tỷ lệ xuất khẩu; tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm được áp dụng; khả năng cạnh tranh (về chất lượng, mẫu mã, giá thành) của sản phẩm do công nghệ tạo ra.

11.3. Giải trình dây chuyền công nghệ của dự án: các thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ dự án (xuất xứ của thiết bị; ký mã hiệu, các đặc tính, tính năng kỹ thuật của thiết bị; công suất của thiết bị; năm chế tạo của thiết bị; tình trạng thiết bị; thời gian bảo hành). Tính đồng bộ của thiết bị trong dây chuyền công nghệ.

11.4. Giải trình hệ thống quản lý chất lượng của dự án: đạt một trong số các tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001, HACCP, CMM, GMP hoặc chứng chỉ, chứng nhận có giá trị tương đương (tùy theo đặc thù dự án ứng dụng công nghệ cao áp dụng tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế);

11.6. Giải trình việc tuân thủ các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về môi trường của dự án: các yếu tố ảnh hưởng của công nghệ đối với môi trường (đặc biệt là nguy cơ tiềm ẩn sự cố môi trường); các giải pháp công nghệ xử lý môi trường (trường hợp chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam thì áp dụng tiêu chuẩn của tổ

chức quốc tế chuyên ngành)

11.7. Những vấn đề khác có liên quan (nếu có):

- Sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu, linh kiện, phụ tùng (xem xét khả năng khai thác, cung ứng, vận chuyển, lưu giữ nguyên vật liệu để cung cấp cho dự án; xem xét chủng loại, khối lượng, giá trị các loại linh kiện, phụ tùng hoặc bán thành phẩm phải nhập ngoại để gia công, lắp ráp, sản xuất ra sản phẩm; xem xét chủng loại, khối lượng, giá trị nguyên, nhiên, vật liệu phải nhập ngoại, khả năng sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu tại địa phương và trong nước, khả năng sử dụng nguyên liệu ít gây ô nhiễm môi trường).
- Năng lực chuyên môn, năng lực tài chính (khả năng huy động vốn, hoàn vốn, trả nợ...) của doanh nghiệp.
- Hiệu quả của dự án đối với kinh tế - xã hội (tạo ra năng lực sản xuất mới, ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường hoặc thị trường mới, tạo việc làm cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ dự án,...), đối với địa phương, ngành (nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành, góp phần đổi mới công nghệ sản xuất của địa phương, góp phần làm gia tăng giá trị sản phẩm, tạo ra sản phẩm chủ lực, sản phẩm có thế mạnh của địa phương,...).
- Lao động và đào tạo.
- An toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- ...

12 Tiến độ thực hiện					
STT	Nội dung công việc	Sản phẩm phải đạt	Thời gian Thực hiện	Ghi chú (Ghi rõ nội dung dự án)	
1					
III. Sản phẩm của dự án					
13 Dạng kết quả dự kiến của dự án					
Dây chuyền công nghệ, sản phẩm, thiết bị, máy móc, vật liệu, giống cây trồng, giống gia súc, các sản phẩm khác.					
14 Yêu cầu kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm tạo ra					
STT	Tên sản phẩm và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Đơn vị đo	Mức chất lượng		Dự kiến số lượng sản phẩm tạo ra
			Cần đạt	Mẫu tương tự	
				Trong nước	Thế giới
1					
15 Hiệu quả của dự án					
<ul style="list-style-type: none"> • Hiệu quả về khoa học và công nghệ • Hiệu quả về kinh tế • Hiệu quả về xã hội 					

....., ngày tháng năm 20....

Đại diện doanh nghiệp

(Ký tên, họ và tên)

Biểu B4-HĐUD
15/2023/TT-BKHCN

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO

Số chứng nhận:...../HĐUD

- Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, chứng nhận tổ chức, cá nhân nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao;
- Căn cứ Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển ban hành kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao.

CHỨNG NHẬN

Tên dự án:

Tên tổ chức/cá nhân thực hiện dự án:

Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN (đối với tổ chức); Số định danh cá nhân/Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu (đối với cá nhân) số.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Địa chỉ thực hiện dự án:

Là dự án ứng dụng công nghệ cao “tên dự án” và đã được đăng ký vào sổ đăng ký tại Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Số đăng ký: /ĐK-VPĐK; quyển số: ; ngày tháng năm

Giấy chứng nhận có hiệu lực kể từ ngày cấp và có giá trị đến khi kết thúc dự án.

Hà Nội, ngày tháng năm

Bộ trưởng

Mặt sau Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO**

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy chứng nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy chứng nhận.

3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy chứng nhận.

4. Phải làm thủ tục thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy chứng nhận.

Biểu B4-DNTLM
15/2023/TT-BKHHCN

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
DOANH NGHIỆP THÀNH LẬP MỚI TỪ DỰ ÁN ĐẦU TƯ
SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ CAO

Số chứng nhận:...../DNTLM

- Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao.

CHỨNG NHẬN

Tên doanh nghiệp:

Tên viết tắt:

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ngày cấp..... nơi cấp.....

Địa chỉ thực hiện dự án:

Là doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao “tên dự án” và đã được đăng ký vào sổ đăng ký tại Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Số đăng ký: /ĐK-VPĐK; quyền số: ; ngày tháng năm

Giấy chứng nhận có hiệu lực kể từ ngày cấp và có giá trị đến khi kết thúc dự án.

Hà Nội, ngày tháng năm

Bộ trưởng

*Mặt sau Giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ
dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao*

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN DOANH NGHIỆP THÀNH LẬP
MỚI TỪ DỰ ÁN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ CAO**

Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy chứng nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy chứng nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy chứng nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy chứng nhận.*

Biểu B4-DNCNC
15/2023/TT-BKHCHN

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Số chứng nhận:...../DNCNC

- Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Quyết định số 55/2010/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, chứng nhận tổ chức, cá nhân nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và công nhận doanh nghiệp công nghệ cao;
- Căn cứ Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao.

CHỨNG NHẬN

Tên doanh nghiệp:

Tên viết tắt:

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ số.....ngày cấp..... nơi cấp

Địa chỉ trụ sở doanh nghiệp:

Là doanh nghiệp công nghệ cao và đã được đăng ký vào sổ đăng ký tại Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ

Số đăng ký: /ĐK-VPĐK; quyền số: ; ngày tháng năm
Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao có giá trị 5 năm kể từ ngày cấp.

Hà Nội, ngày tháng năm

Bộ trưởng

Mặt sau Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

- 1. Xuất trình Giấy chứng nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*
- 2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy chứng nhận.*
- 3. Nghiêm cấm cho mượn, thuê Giấy chứng nhận.*
- 4. Phải làm thủ tục thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận khi có thay đổi, bổ sung một trong các thông tin ghi trong Giấy chứng nhận.*

Phụ lục II

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2023/TT-BKHCHN
ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

1. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp cho tổ chức khoa học và công nghệ (Mẫu 1).
2. Giấy phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu 2).
3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ do Sở Khoa học và Công nghệ cấp cho tổ chức khoa học và công nghệ (Mẫu 3).
4. Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh do Sở Khoa học và Công nghệ cấp cho văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, ngoài công lập và có vốn nước ngoài (Mẫu 4).
5. Đơn đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ (Mẫu 5).
6. Đơn đề nghị cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài (Mẫu 6).
7. Đơn đề nghị được làm việc chính thức (Mẫu 9).
8. Đơn đề nghị được làm việc kiêm nhiệm (Mẫu 10).
9. Lý lịch khoa học của người đứng đầu tổ chức (Mẫu 11).
10. Đơn đăng ký hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ (Mẫu 14).
11. Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu 15).
12. Báo cáo tình hình hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức tổ chức khoa học và công nghệ trong nước (Mẫu 21).
13. Báo cáo tình hình hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu 22).

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Tổ chức khoa học và công nghệ phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy chứng nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy chứng nhận.
3. Nghiêm cấm cho mượn, cho thuê Giấy chứng nhận.
4. Làm thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận theo đúng quy định.
5. Làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định khi Giấy chứng nhận bị mất hoặc rách, nát.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Đăng ký lần đầu, ngày tháng năm
Đăng ký lần thứ: ngày tháng năm

Tên tổ chức khoa học và công nghệ: ⁽¹⁾

Tên viết tắt: *(nếu có)*

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: *(nếu có)*

Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: *(nếu có)*

Trụ sở chính:

Địa điểm hoạt động: *(nếu có)*

Tổng số vốn: ⁽²⁾ triệu đồng

Cơ quan quyết định thành lập: ⁽³⁾

Quyết định thành lập: số ngày

Cơ quan quản lý trực tiếp: ⁽⁴⁾

Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:

Nơi cấp:

Ngày cấp:

SỐ ĐĂNG KÝ:

Hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ sau:

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

Hà Nội, ngày tháng năm

BỘ TRƯỞNG

⁽¹⁾ Tổ chức có vốn nước ngoài ghi là: "Tên tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài."

⁽²⁾ Tổ chức có vốn nước ngoài ghi thêm: "trong đó, số vốn của bên nước ngoài: "

⁽³⁾ Tổ chức do cá nhân thành lập ghi: "Biên bản của Hội đồng sáng lập ngày "

⁽⁴⁾ Tổ chức do cá nhân thành lập ghi: "Không có (tổ chức do cá nhân thành lập)"

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY PHÉP

Văn phòng đại diện/Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy phép khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xoá nội dung trong Giấy phép.
3. Nghiêm cấm cho mượn, cho thuê Giấy phép.
4. Làm thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép theo đúng quy định.
5. Làm thủ tục cấp lại Giấy phép theo quy định khi Giấy phép bị mất hoặc rách, nát.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY PHÉP

**THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-BKHCN Hà Nội, ngày tháng năm

GIẤY PHÉP

**THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
 CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NƯỚC NGOÀI
 TẠI VIỆT NAM**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

- Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

- Theo đề nghị của Giám đốc Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức:

Trụ sở chính:

Quốc tịch:

Được thành lập Văn phòng đại diện/Chi nhánh tại tỉnh/thành phố:

Điều 2. Tên Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

Tên đầy đủ:

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài:

Tên viết tắt (nếu có):

Điều 3. Địa chỉ trụ sở Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

Điều 4. Người đứng đầu Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

Ông/bà:

Ngày sinh:

Quốc tịch:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp:

Chức danh:

Điều 5. Lĩnh vực hoạt động của Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

Điều 6. Hiệu lực của Giấy phép

Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị đến: ngày
 tháng năm .

BỘ TRƯỞNG

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Tổ chức khoa học và công nghệ phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy chứng nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy chứng nhận.
3. Nghiêm cấm cho mượn, cho thuê Giấy chứng nhận.
4. Làm thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận theo đúng quy định.
5. Làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định khi Giấy chứng nhận bị mất hoặc rách, nát.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ . . .
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ . . .

CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Đăng ký lần đầu, ngày tháng năm
Đăng ký lần thứ: ngày tháng năm

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

Tên viết tắt: *(nếu có)*

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: *(nếu có)*

Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: *(nếu có)*

Trụ sở chính:

Địa điểm hoạt động: *(nếu có)*

Tổng số vốn: triệu đồng

Cơ quan quyết định thành lập: ⁽¹⁾

Quyết định thành lập: số ngày

Cơ quan quản lý trực tiếp: ⁽²⁾

Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:

Nơi cấp:

Ngày cấp:

SỐ ĐĂNG KÝ:

Hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ sau:

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

Hà Nội, ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC

⁽¹⁾ *Tổ chức do cá nhân thành lập ghi: "Biên bản của Hội đồng sáng lập ngày "*

⁽²⁾ *Tổ chức do cá nhân thành lập ghi: "Không có (tổ chức do cá nhân thành lập)"*

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG

Văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy chứng nhận hoạt động khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xoá nội dung trong Giấy chứng nhận hoạt động.
3. Nghiêm cấm cho mượn, cho thuê Giấy chứng nhận hoạt động.
4. Làm thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận hoạt động theo đúng quy định.
5. Làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động theo quy định khi Giấy chứng nhận hoạt động bị mất hoặc rách, nát.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



**GIẤY CHỨNG NHẬN
HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/
CHI NHÁNH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ . . .
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CHỨNG NHẬN
HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH

Đăng ký lần đầu, ngày tháng năm
Đăng ký lần thứ: ngày tháng năm

Tên văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên viết tắt: *(nếu có)*

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: *(nếu có)*

Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: *(nếu có)*

Trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh:

Người đứng đầu văn phòng đại diện/chi nhánh:

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:

Nơi cấp:

Ngày cấp:

Hoạt động theo uỷ quyền của tổ chức:

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

Trụ sở chính:

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ

Số: do: cấp ngày:

SỐ ĐĂNG KÝ:

Lĩnh vực hoạt động của văn phòng đại diện/chi nhánh:

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC

15/2023/TT-BKHCN

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ/ Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh/tp ...

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:

Tên viết tắt bằng tiếng Việt (nếu có):

Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Trụ sở chính:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

3. Cơ quan/tổ chức quyết định thành lập:

Tên cơ quan/tổ chức:

Quyết định thành lập số: ngày

(Hoặc “Biên bản của Hội đồng sáng lập ngày ”, đối với tổ chức do cá nhân thành lập).

4. Người đứng đầu:

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp:

Điện thoại:

Email:

Trình độ đào tạo:

Chức danh khoa học (nếu có):

5. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ: ghi tóm tắt (căn cứ vào quyết định thành lập và điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức).

6. Tổng số vốn:

Số tiền: triệu đồng

7. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký hoạt động.

- Hoạt động theo đúng nội dung Giấy chứng nhận được cấp, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của tổ chức.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC

(ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP THÀNH LẬP TỔ CHỨC KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ CÓ VỐN NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

..... (ghi tên đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập) đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài với các nội dung sau:

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ: (Ghi tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài; tên viết tắt bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài (nếu có)).

2. Trụ sở chính:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

3. Người đứng đầu:

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp:

Điện thoại:

Email:

Trình độ đào tạo:

Chức danh khoa học (nếu có):

4. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ:**5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thành lập:**

Ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân và các thông tin liên quan (quốc tịch/hộ chiếu, Giấy chứng nhận hoạt động hoặc giấy tờ có giá trị tương đương, thời gian hoạt động, địa chỉ liên hệ), tỉ lệ góp vốn, số tiền góp vốn.

6. Tổng số vốn:

Số tiền: triệu đồng

Trong đó, số vốn bên nước ngoài: triệu đồng

7. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về thành lập và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài và các quy định khác của pháp luật.

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC LÀM VIỆC CHÍNH THỨC

Kính gửi:⁽¹⁾

Tên tôi là:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp:

Điện thoại:

Nơi ở hiện tại:

Trình độ và chuyên ngành đào tạo:

Quá trình đào tạo (kể cả các khoá đào tạo ngắn hạn có liên quan):

Từ Đến	Ngành, lĩnh vực đào tạo	Nơi đào tạo (Tên trường, quốc gia)

Quá trình công tác:

Từ Đến	Chức vụ (nếu có)	Lĩnh vực chuyên môn	Nơi công tác

Sau khi nghiên cứu Điều lệ tổ chức và hoạt động của⁽¹⁾, tôi thấy khả năng, trình độ và điều kiện của mình phù hợp với vị trí làm việc chính thức.

Tôi làm đơn này đề nghị được làm việc chính thức và chỉ làm việc chính thức tại⁽¹⁾ kể từ khi tổ chức bắt đầu hoạt động.

Nếu được chấp nhận, tôi xin hứa sẽ chấp hành nghiêm chỉnh mọi nội quy, quy chế của tổ chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và thực hiện đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày tháng năm
NGƯỜI VIẾT ĐƠN
(ký và ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Ghi tên tổ chức khoa học và công nghệ nơi cá nhân đề nghị làm việc chính thức.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC LÀM VIỆC KIÊM NHIỆM

Kính gửi:⁽¹⁾

Tên tôi là:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp:

Điện thoại:

Nơi ở hiện tại:

Trình độ và chuyên ngành đào tạo:

Hiện đang làm việc theo chế độ chính thức tại⁽²⁾

Quá trình đào tạo (kể cả các khoá đào tạo ngắn hạn có liên quan):

Từ Đến	Ngành, lĩnh vực đào tạo	Nơi đào tạo (Tên trường, quốc gia)

Quá trình công tác:

Từ Đến	Chức vụ (nếu có)	Lĩnh vực chuyên môn	Nơi công tác

Sau khi nghiên cứu Điều lệ tổ chức và hoạt động của ...⁽¹⁾, tôi thấy khả năng, trình độ và điều kiện của mình phù hợp với vị trí làm việc kiêm nhiệm.

Tôi làm đơn này đề nghị được làm việc kiêm nhiệm tại ...⁽¹⁾. Nếu được chấp nhận, tôi xin hứa sẽ chấp hành nghiêm chỉnh mọi nội quy, quy chế của tổ chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và thực hiện đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

**XÁC NHẬN CHO PHÉP LÀM VIỆC
KIÊM NHIỆM**
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

....., ngày tháng năm
NGƯỜI VIẾT ĐƠN
(ký và ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Ghi tên tổ chức khoa học và công nghệ nơi cá nhân đề nghị làm việc kiêm nhiệm;

⁽²⁾ Ghi tên cơ quan, tổ chức nơi cá nhân hiện đang làm việc chính thức (nếu có).

Mẫu 14

15/2023/TT-BKHCN

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh/tp ...

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ:

Số: _____ do: _____ cấp ngày: _____

3. Trụ sở chính:

Địa chỉ: (ghi theo thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ)

Điện thoại: _____ Email: _____

4. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ:

5. Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên: _____

Chức vụ: _____

6. Tóm tắt quá trình thành lập và hoạt động của tổ chức:

Sơ lược về lịch sử phát triển, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.

Đề nghị được cấp Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh tại tỉnh/thành phố..... với nội dung cụ thể như sau:

Tên văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: _____

Tên viết tắt (nếu có): _____

Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài (nếu có): _____

Trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh:

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____ Email: _____

Quyết định thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên cơ quan/tổ chức: _____

Quyết định thành lập số: _____ ngày: _____

Người đứng đầu văn phòng đại diện/chi nhánh:

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:

nơi cấp:

ngày cấp:

Điện thoại:

Email:

Trình độ đào tạo:

Chức danh khoa học (nếu có):

Lĩnh vực hoạt động: ghi tóm tắt (*căn cứ quyết định thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh*).

Cam kết

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký hoạt động.

- Hoạt động theo đúng nội dung Giấy chứng nhận hoạt động được cấp, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của văn phòng đại diện/chi nhánh.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài:

Tên đầy đủ:

Tên dịch ra tiếng Việt:

Tên viết tắt (nếu có):

2. Quốc tịch của tổ chức:

3. Giấy phép thành lập/đăng ký hoạt động hoặc giấy tờ tương đương:

Số:

do:

cấp ngày:

4. Trụ sở chính:

Địa chỉ: (ghi theo thông tin trên Giấy phép thành lập/đăng ký hoạt động hoặc giấy tờ tương đương)

Điện thoại:

Email:

5. Lĩnh vực hoạt động chính:

6. Đại diện theo pháp luật: (đại diện có thẩm quyền)

Họ và tên:

Chức vụ:

Quốc tịch:

7. Tóm tắt quá trình thành lập và hoạt động của tổ chức:

Sơ lược về lịch sử phát triển, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài, những hoạt động của tổ chức, đặc biệt là hoạt động hợp tác quốc tế.

Đề nghị được cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

Tên văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:

Tên viết tắt (nếu có):

Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Quyết định thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên cơ quan/tổ chức:

Quyết định thành lập số: ngày:

Người đứng đầu văn phòng đại diện/chi nhánh:

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp:

Điện thoại: Email:

Trình độ đào tạo: Chức danh khoa học (nếu có):

Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam:

Địa chỉ liên hệ tại nước ngoài (nếu có):

Lĩnh vực hoạt động: ghi tóm tắt (căn cứ quyết định thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh).**Cam kết**

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép;

- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên liên quan đến văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam; các quy định của Giấy phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh; chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của văn phòng đại diện/chi nhánh.

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NƯỚC NGOÀI**

(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong nước, năm....

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh...

1. Văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên đầy đủ (viết bằng chữ in hoa):

Tên viết tắt (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Giấy chứng nhận hoạt động: Số: Ngày cấp:

2. Hoạt động theo ủy quyền của tổ chức:

Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

Trụ sở chính:

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN: Số: Cơ quan cấp: Ngày cấp:

3. Nhân lực của văn phòng đại diện/chi nhánh:

a) Ghi rõ thông tin của từng người làm việc tại văn phòng đại diện/chi nhánh: họ và tên, số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp: , chức danh và chế độ làm việc.

b) Tình hình thay đổi nhân sự trong năm (báo cáo chi tiết về):

- Thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện/chi nhánh (nếu có):

- Thay đổi số người làm việc tại văn phòng đại diện/chi nhánh (nếu có):

4. Tình hình hoạt động của văn phòng đại diện/chi nhánh trong năm:

(Ghi tóm tắt những hoạt động do văn phòng đại diện/chi nhánh chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức thực hiện trong năm)

5. Đánh giá chung:

6. Kiến nghị, đề xuất:

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ CHI NHÁNH
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam, năm....

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Tên văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên đầy đủ (viết bằng chữ in hoa):

Tên viết tắt (nếu có):

2. Giấy phép thành lập:

Số: Ngày cấp:

Thời hạn hoạt động: từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm

3. Thông tin giao dịch:

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:

fax:

email:

4. Nhân lực của văn phòng đại diện/chi nhánh:

a) Ghi rõ thông tin của từng người làm việc tại văn phòng đại diện/chi nhánh: họ và tên, số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: nơi cấp: ngày cấp: , chức danh và chế độ làm việc

b) Tình hình thay đổi nhân sự trong năm (báo cáo chi tiết về):

- Thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện/chi nhánh (nếu có):

- Thay đổi số người nước ngoài làm việc tại văn phòng đại diện/chi nhánh (nếu có):

- Thay đổi số người Việt Nam làm việc tại văn phòng đại diện/chi nhánh (nếu có):

5. Tình hình hoạt động của văn phòng đại diện/chi nhánh trong năm:

(Ghi tóm tắt những hoạt động tại Việt Nam do văn phòng đại diện/chi nhánh chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức thực hiện trong năm)

6. Đánh giá chung:

7. Kiến nghị, đề xuất:

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ CHI NHÁNH
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)